

Số: 44/2023/QĐST- DS

H, ngày 18 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 3 Điều 143, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 275, Điều 280, Điều 290, Điều 295, Điều 298, Điều 299, khoản 1, 2 Điều 317, khoản 1,3 Điều 318, Điều 351, Điều 357, Điều 463, khoản 1 Điều 466, khoản 2 Điều 470 và Điều 500 của Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ khoản 2, 3 Điều 105, điểm b khoản 1 Điều 106 của Luật đất đai 2013

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự, thụ lý số: 27/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Quỹ tín dụng nhân dân C

Địa chỉ: Xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L- Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Tiến D - Giám đốc Quỹ tín dụng

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969 và ông Đỗ Văn T, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị N vay vốn tại Quỹ tín dụng nhân dân C theo Hợp đồng tín dụng số 000249/HĐCV ngày 09/12/2020. Số tiền vay là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), thời hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay 1,058%/tháng, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Tính đến ngày 10/7/2023, ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị N còn nợ Quỹ tín dụng nhân dân C. Tổng số tiền là 222.967.000đ (Hai trăm hai mươi hai triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng), trong đó số tiền gốc quá hạn là: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng), số tiền nợ lãi quá hạn trên nợ gốc là: 22.967.000đ (Hai mươi hai triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Nay các bên thỏa thuận: Đến hết ngày 30/7/2023 ông Đỗ Văn T, bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm tất toán toàn bộ khoản nợ trên một lần cho Quỹ tín dụng nhân dân C và tiếp tục chịu lãi suất chậm trả trên số tiền nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 11/7/2023 cho đến khi tất toán xong khoản nợ trên. Chia theo phần, ông Đỗ Văn T, có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 100.000.000đ và tiền nợ lãi quá hạn trên nợ gốc là 11.485.000đ. Cộng: 111.485.000đ (một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 100.000.000đ và tiền nợ lãi quá hạn trên nợ gốc: 11.485.000đ. Cộng: 111.485.000đ (một trăm mười một triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Nếu hết thời hạn nêu trên, một trong các bên là ông Đỗ Văn Trường và bà Nguyễn Thị Nga vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân C thì Quỹ tín dụng nhân dân C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án để ý xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 532A; tờ bản đồ số 9; diện tích: 545 m², tại thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; theo hợp đồng thế chấp số BS 695653/ HĐTC ngày 06/12/ 2019 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Trọng H. Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BS 695653, vào sổ cấp GCN: CH 01460, do UBND huyện H, cấp ngày 08/4/ 2014 mang tên ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị N.

Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Đỗ Văn T, bà Nguyễn Thị N chịu trách nhiệm nộp án phí dân sự sơ thẩm là 11.148.350 đồng. Chia theo phần ông T có nghĩa vụ phải chịu 5.574.175 đồng, bà N có nghĩa vụ phải chịu 5.574.175 đồng. Hoàn trả lại cho Quỹ tín dụng nhân dân C số tiền 5.330.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2022/0005260 ngày 08/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì

người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện H;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nghi

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- VPBank rút yêu cầu buộc chị Bình, anh Đoàn thanh toán tiền lãi phạt chậm trả lãi của 02 giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện là 98.427.712đ.

- Tính đến ngày 04/8/2020, chị Nguyễn Thị Bình và anh Nguyễn Văn Đoàn còn nợ lại VPBank số tiền theo 02 Hợp đồng tín dụng (HĐTD) cụ thể như sau:

Theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện từ ngày 09/5/2017, tổng số tiền nợ: 148.707.415đ. Trong đó, nợ gốc: 95.007.294đ, nợ lãi: 53.700.121đ.

Theo Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện từ ngày 18/11/2016, tổng số tiền nợ: 171.695.347đ. Trong đó, nợ gốc: 72.217.092đ, nợ lãi: 99.478.255đ.

Tổng số tiền chị Bình, anh Đoàn còn phải thanh toán cho VPBank tính đến ngày 04/8/2020 là: 320.402.762đ (Ba trăm hai mươi triệu bốn trăm linh hai nghìn bảy trăm sáu hai đồng).

- Chị Bình, anh Đoàn có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho VPBank chậm nhất đến ngày 30/9/2020.

Kể từ ngày 05/8/2020, chị Bình, anh Đoàn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ gốc này.

* Về án phí DSST: Anh Nguyễn Văn Đoàn và chị Nguyễn Thị Bình phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền: 8.010.000 đ (Tám triệu không trăm mười nghìn đồng). VPbank được nhận lại tiền tạm ứng án phí 9.847.000đ (Chín triệu tám trăm bốn bảy nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2019/0004004 ngày 04/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP Sầm Sơn;
- THA TP Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nghi